HỢP ĐỒNG THI CÔNG

Số: ……. /HĐ-TSC Ngày …… tháng …… năm 20……

MÃ DỰ ÁN	KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ	SỐ HỒ SƠ	TRẠNG THÁI
[Mã dự án]	[Tên khách hàng]	[Mã/số hiệu]	[Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt]

Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015, Luật Xây dựng và nhu cầu, khả năng của hai bên. Hôm nay, tại ……, chúng tôi gồm:

	BÊN A (Khách hàng)	BÊN B (Nhà thầu)
Tên đơn vị		CÔNG TY TNHH TSC TRƯỜNG SƠN
Địa chỉ		574/8/15 Kinh Dương Vương, KP 28, P. An Lạc, TP. Hồ Chí Minh
Mã số thuế		0319712442
Đại diện		Ông Phạm Văn Sơn – Giám đốc
Điện thoại		0905 600 921
Tài khoản		STK …… – MB – Ngân hàng TMCP Quân đội

Điều 1. Nội dung công việc: Bên B thi công …… tại …… theo báo giá / BOQ số ……. đính kèm (là phần không tách rời hợp đồng).

Điều 2. Giá trị hợp đồng: …… VND (bằng chữ: ……), ☐ đã gồm VAT ☐ chưa gồm VAT. Hình thức: ☐ Trọn gói ☐ Đơn giá cố định. Phát sinh chỉ được tính khi hai bên ký xác nhận (CTR-10).

Điều 3. Thời gian: Bắt đầu ngày ……/……/20……, hoàn thành ngày ……/……/20…… (…… ngày). Thời gian được gia hạn nếu do bên A chậm bàn giao mặt bằng, thay đổi thiết kế hoặc do bất khả kháng.

Điều 4. Thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản bên B. Đợt 1: tạm ứng ……% trong …… ngày sau khi ký. Đợt 2: ……% sau khi nghiệm thu, bàn giao và nhận đủ hồ sơ thanh toán. Giữ lại ……% bảo hành, trả sau khi hết thời hạn bảo hành.

Điều 5. Nghiệm thu, bảo hành: Nghiệm thu theo bản vẽ, báo giá và biên bản nghiệm thu (CTR-11). Bảo hành …… tháng kể từ ngày bàn giao; bên B có mặt xử lý trong …… giờ sau khi nhận thông báo.

Điều 6. Trách nhiệm bên A: Bàn giao mặt bằng, cung cấp điện nước thi công, cử người phối hợp, nghiệm thu và thanh toán đúng hạn.

Điều 7. Trách nhiệm bên B: Thi công đúng thiết kế, chất lượng, tiến độ; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh, PCCC; chịu trách nhiệm về nhân sự của mình.

Điều 8. Vi phạm: Chậm tiến độ / chậm thanh toán do lỗi một bên thì bên đó chịu phạt ……% giá trị phần vi phạm cho mỗi ngày chậm, tổng mức phạt không quá ……% giá trị hợp đồng.

Điều 9. Điều khoản chung: Tranh chấp được thương lượng; không thành thì đưa ra Tòa án có thẩm quyền. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký, lập 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

PHỤ LỤC KIỂM SOÁT NGHIỆP VỤ – CTR-01

Phụ lục dành cho nhân sự lập và kiểm tra hồ sơ. Điền các nội dung có áp dụng trước khi phát hành. Không thay thế yêu cầu hợp đồng hoặc quy trình kỹ thuật được duyệt.

Điểm cần rà soát trước khi ký hợp đồng

STT	HẠNG MỤC KIỂM TRA	KẾT QUẢ / MÃ MINH CHỨNG	NGƯỜI XÁC NHẬN
1	Tư cách pháp lý, quyền ký của các bên	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
2	Phạm vi kèm BOQ, bản vẽ và ngoại lệ	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
3	Thuế, tạm ứng, nghiệm thu, công nợ, bảo hành	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
4	Quy trình phê duyệt thay đổi/phát sinh	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
5	Điều kiện an toàn, bảo hiểm, nhà thầu phụ	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
6	Luật sư/nhân sự pháp chế kiểm tra điều khoản	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]

Tài liệu đính kèm: [Liệt kê mã bản vẽ, ảnh, biên bản, kết quả đo, phụ lục liên quan]

Ghi chú: Đây là bảng kiểm nội bộ. Các tiêu chí, trị số kỹ thuật và thẩm quyền phê duyệt phải căn cứ hồ sơ dự án, tiêu chuẩn áp dụng và hướng dẫn nhà sản xuất.

PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – CTR-01

R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.

Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu: TCVN 4055:2012 (tổ chức thi công); TCVN 5637:1991 (quản lý chất lượng xây lắp); TCVN 5638:1991 (đánh giá chất lượng công tác xây lắp) (khi đánh giá chất lượng nghiệm thu); QCVN 18:2021/BXD (an toàn thi công xây dựng) (khi thi công)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ	MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG	KẾT QUẢ
Kiểm tra phạm vi thi công, tiêu chí nghiệm thu, tiến độ, bảo hành và phân chia trách nhiệm	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Xác định danh mục bản vẽ, BOQ và thứ tự ưu tiên tài liệu hợp đồng	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Phát sinh ngoài BOQ chỉ đưa vào giá trị thanh toán khi có phê duyệt theo hợp đồng	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi thiết kế được duyệt và tài liệu kỹ thuật dùng làm căn cứ	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Lưu kết quả kiểm tra, người chứng kiến và danh mục chứng từ liên quan	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……